

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức
tỉnh Quảng Nam đợt 2 năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về quản lý cán bộ, công chức và người quản lý doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Kế hoạch số 7587/KH-UBND ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức tỉnh Quảng Nam đợt 2 năm 2021;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch tại Báo cáo số 281/BC-HĐKTSH ngày 25/11/2021 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2634/TTr-SNV ngày 25/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức tỉnh Quảng Nam đợt 2 năm 2021 đối với 67 trường hợp (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo; Trưởng Ban quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tam Kỳ, Quế Sơn, Phước Sơn, Điện Bàn, Hội An, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nam Trà My, Đại Lộc, Thăng Bình, Tây Giang, Tiên Phước, Phú Ninh, Bắc Trà My có trách nhiệm thông báo kết quả kiểm tra, sát hạch đến các trường hợp tiếp nhận vào làm công chức được biết.

- Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát lại điều kiện, tiêu chuẩn của người đề nghị tiếp nhận vào làm công chức đã trúng tuyển trước khi ban hành Quyết định tiếp nhận vào làm công chức và thực hiện việc bổ nhiệm vào ngạch công chức, kể từ ngày **10/12/2021**.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP; A.Quảng-PCVP;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh

**DANH SÁCH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ KIỂM TRA, SÁT HẠCH TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC TỈNH QUẢNG NAM
ĐỢT 2 NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)



TT	SBD	Đơn vị địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	01	UBND huyện Phú Ninh	Nguyễn Vũ Thị Ly	Đa		02/02/1983	Viên chức Trung tâm phát triển cụm Công nghiệp - Thương mại - Dịch vụ huyện Phú Ninh	ĐH Kế toán	Chuyên viên	Anh C	Tin UD B	83	Đạt
2	02	UBND huyện Đại Lộc	Nguyễn Thị Ngọc	Dung		27/6/1988	Bí thư Đoàn Thanh niên xã Đại Lãnh, huyện Đại Lộc	ĐH Ngoại thương	Chuyên viên	Anh B	Tin B	89	Đạt
3	03	UBND thị xã Điện Bàn	Trần Duy	Giang	30/10/1982		Viên chức Đội Kiểm tra quy tắc đô thị, thị xã Điện Bàn	ĐH Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Đại học Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	85	Đạt
4	04	UBND huyện Phú Ninh	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ		10/10/1983	Viên chức Văn phòng Điều phối chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Phú Ninh	ĐH Luật	Chuyên viên	Anh C	Tin UD B	82	Đạt
5	05	UBND huyện Phú Ninh	Nguyễn Thị Kim	Ngọc		27/3/1985	Viên chức Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình huyện Phú Ninh	ĐH Luật (Trung cấp Văn thư lưu trữ)	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	81	Đạt
6	06	UBND huyện Đại Lộc	Bùi Thị Thanh	Nhàn		10/5/1990	Công chức Văn phòng Thống kê xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc	ĐH Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Anh B	Tin A	81	Đạt

TT	SBD	Đơn vị, địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
7	07	UBND huyện Quế Sơn	Thái Thị Thảo	Phương		01/01/1980	Viên chức Đội quản lý trật tự xây dựng, huyện Quế Sơn	ĐH Kế toán	Chuyên viên	Anh văn B	Ứng dụng CNTT Cơ bản	80	Đạt
8	08	Sở Công Thương	Trần Thị Lệ	Quyên		18/02/1984	Viên chức Trung tâm Lưu trữ lịch sử, Sở Nội vụ	ĐH Lưu trữ và Quản trị văn phòng	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	81	Đạt
9	09	UBND huyện Đại Lộc	Nguyễn Thị	Tiên		01/01/1991	Công chức Văn phòng Thống kê xã Đại Sơn, huyện Đại Lộc	ĐH Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Anh C	Tin học ứng dụng	64	Đạt
10	10	UBND huyện Tây Giang	Ngô Phan Tấn	Trãi	09/7/1980		Viên chức Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình, huyện Tây Giang	ĐH Luật kinh tế	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	81	Đạt
11	11	Sở Y tế	Cao Văn	Trọng	01/02/1990		Phó khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Y học cổ truyền	Bác sỹ Y học cổ truyền	Chuyên viên	Anh C	Tin UD B	86	Đạt
12	12	UBND thị xã Điện Bàn	Nguyễn Thị Thanh	Vân		15/02/1989	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp, thị xã Điện Bàn	ĐH Tài chính - Ngân hàng	Chuyên viên	Anh C	Ứng dụng CNTT cơ bản	80	Đạt
13	13	UBND huyện Tiên Phước	Nguyễn Hoàng	Vy	26/01/1988		Công chức Văn phòng thống kê xã Tiên Lập, huyện Tiên Phước	ĐH Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Anh C	Tin UD B	83	Đạt

TT	SBD	Đơn vị, địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
14	14	UBND huyện Phú Ninh	Phạm Thị Ngọc	Diễm		20/02/1982	Viên chức Văn phòng Điều phối chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Phú Ninh	ĐH Kế toán	Chuyên viên	Anh C	Ứng dụng CNTT cơ bản	82	Đạt
15	15	UBND huyện Nam Trà My	Đoàn Ngọc	Hoài	02/12/1988		Viên chức Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Nam Trà My	Ks Lâm nghiệp	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	81	Đạt
16	16	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Đỗ Văn	Lai	04/7/1971		Viên chức Trung tâm Khuyến nông Quảng Nam	ĐH Chăn nuôi-Thú y	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	80	Đạt
17	17	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Nguyễn Thị Bích	Liên		19/5/1976	Viên chức Trung tâm Khuyến nông Quảng Nam	Ths Chăn nuôi	Chuyên viên	Anh B1	Ứng dụng CNTT cơ bản	85	Đạt
18	18	UBND huyện Đại Lộc	Lê Minh	Thảo	02/3/1980		Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc	ĐH Luật	Chuyên viên	Anh C	Tin B	81	Đạt
19	19	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Vũ Đức	Tiên	30/7/1985		Viên chức Trung tâm Khuyến nông Quảng Nam	ĐH Chăn nuôi-Thú y	Chuyên viên	Anh C	Ứng dụng CNTT cơ bản	81	Đạt
20	20	UBND huyện Tây Giang	Tơ Ngol	Tờ	02/12/1986		Phó Chủ tịch UBND xã Axan, huyện Tây Giang	Ths Khoa học cây trồng	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	80,5	Đạt

TT	SBD	Đơn vị, địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
21	21	UBND huyện Bắc Trà My	Trần Thị Lệ	Trà		12/01/1986	Công chức Văn phòng Thống kê xã Trà Tân, huyện Bắc Trà My	Ks nông học	Chuyên viên	Anh B1	Ứng dụng CNTT cơ bản	79,5	Đạt
22	22	UBND huyện Hiệp Đức	Hồ Thị Phương	Đông		17/8/1985	Viên chức Ban quản lý chợ huyện Hiệp Đức	ĐH Kế toán	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	80	Đạt
23	23	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bùi Trịnh Minh	Đức	09/9/1987		Viên chức Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh QNam	Ths Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	90,5	Đạt
24	24	UBND huyện Quế Sơn	Trần Thanh	Hiền	20/5/1982		Viên chức Ban Quản lý dự án - Quỹ đất huyện Quế Sơn	Ks Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Chuyên viên	Anh C	Ứng dụng CNTT Cơ bản	80,5	Đạt
25	25	Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp	Đoàn Ngọc	Hiền	22/01/1989		Viên chức Trung tâm Phát triển hạ tầng	Ths Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	84,5	Đạt
26	26	UBND huyện Phú Ninh	Nguyễn Thị	Phương		05/01/1983	Viên chức Văn phòng Điều phối chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Phú Ninh	ĐH cơ khí, công trình ngành công nghiệp - công trình nông thôn	Chuyên viên; chuyên viên chính	Anh C	Ứng dụng CNTT cơ bản	80	Đạt
27	27	UBND thị xã Điện Bàn	Bùi Văn	Quang	22/10/1986		Viên chức Đội Kiểm tra quy tắc đô thị, thị xã Điện Bàn	ĐH Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	81	Đạt

TT	SBD	Đơn vị, địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
28	28	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hoàng Thị Thu	Thủy		26/3/1986	Viên chức Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh QNam	Ths Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Anh C	Tin UD A	82	Đạt
29	29	Sở Y tế	Nguyễn Thị Thu	Dung		04/3/1987	Viên chức Trung tâm Y tế huyện Thăng Bình	ĐH Kế toán	Chuyên viên	Anh C	Ứng dụng CNTT cơ bản	81	Đạt
30	30	UBND huyện Thăng Bình	Nguyễn Thị	Phúc		03/9/1984	Viên chức Trung tâm phát triển quỹ đất và Công nghiệp dịch vụ huyện Thăng Bình	ĐH Kế toán	Kế toán viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	82	Đạt
31	31	UBND huyện Nam Trà My	Trần Xuân	Thanh	19/4/1981		Viên chức Trung tâm phát triển quỹ đất và quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nam Trà My	ĐH Kế toán	Chuyên viên; Kế toán viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	79	Đạt
32	32	Sở Y tế	Trần Đoàn Thảo	Nguyên		24/8/1990	Viên chức Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Dược sỹ CKI	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	79	Đạt
33	33	Sở Y tế	Hoàng Thị Thanh	Huyền		24/5/1984	Viên chức Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm	Ths Chính sách công	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	81	Đạt
34	34	UBND huyện Đại Lộc	Nguyễn Thị Bảo	Hoàng		06/01/1979	Viên chức Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thanh, truyền hình huyện Đại Lộc	ĐH kế toán	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	81,5	Đạt

TT	SBD	Đơn vị, địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
35	35	UBND huyện Đại Lộc	Trần Thị Ngọc	Anh		04/02/1982	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Đại Lộc	Ks Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Chuyên viên	Anh C	Tin học văn phòng	88	Đạt
36	36	UBND huyện Hiệp Đức	Nguyễn Quốc	Chương	05/01/1980		Viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Hiệp Đức	Ks Xây dựng dân dụng và công nghiệp			Tin UD B	82	Đạt
37	37	UBND huyện Quế Sơn	Nguyễn Văn	Hà	01/01/1979		Viên chức Đội quản lý trật tự xây dựng, huyện Quế Sơn	ĐH Kỹ thuật xây dựng công trình	Chuyên viên	Anh B	Tin học B	89	Đạt
38	38	UBND huyện Đại Lộc	Phan Thanh	Sơn	10/5/1984		Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Đại Lộc	Ks Kỹ thuật công trình xây dựng	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	87	Đạt
39	39	UBND huyện Tiên Phước	Đỗ Quốc	Thọ	27/7/1985		Công chức Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp và môi trường xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước	Ks Xây dựng cầu đường	Chuyên viên	Toeic	Tin UD B	88	Đạt
40	40	Sở Giao thông vận tải	Lữ Quý	Thường	04/01/1980		Trưởng phòng Quản lý đầu tư, Trung tâm Phát triển hạ tầng trực thuộc Ban Quản lý các Khu Kinh tế và Khu công nghiệp	Ks xây dựng cầu đường	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	92	Đạt

TT	SBD	Đơn vị, địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
41	41	UBND thị xã Điện Bàn	Lê Trọng	Tín	20/7/1981		Viên chức Đội Kiểm tra quy tắc đô thị, thị xã Điện Bàn	Ks Xây dựng cầu đường	Chuyên viên	Anh C	Ứng dụng CNTT cơ bản	85	Đạt
42	42	UBND thị xã Điện Bàn	Phan Thị	Truyền		01/9/1988	Viên chức Đội Kiểm tra quy tắc đô thị, thị xã Điện Bàn	Ks Quản lý xây dựng	Chuyên viên	Anh C	Ứng dụng CNTT cơ bản	88	Đạt
43	43	UBND thị xã Điện Bàn	Lê Thị	Thuận		28/12/1988	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp, thị xã Điện Bàn	ĐH Luật Kinh doanh	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	88	Đạt
44	44	UBND huyện Phú Ninh	Phạm Phi	Hồ	27/10/1980		Viên chức Ban Quản lý Dự án - Quy đất - Đô thị huyện Phú Ninh	ĐH Luật	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	85	Đạt
45	45	UBND thành phố Tam Kỳ	Trịnh Thị Xuân	Lộc		15/01/1989	Viên chức Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng, thành phố Tam Kỳ	ĐH Kinh tế xây dựng và quản lý dự án	Chuyên viên	Cử nhân Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	89	Đạt
46	46	UBND huyện Duy Xuyên	Nguyễn Trần	Quân	01/01/1991		Công chức Văn hoá - Xã hội, UBND xã Duy Tân, huyện Duy Xuyên	Ths Quản lý đất đai	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT Cơ bản	86	Đạt
47	47	UBND thành phố Tam Kỳ	Trần Vũ	Quốc	08/6/1985		Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất, thành phố Tam Kỳ	Ths Quản lý đất đai	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	82	Đạt

TT	SBD	Đơn vị, địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
48	48	UBND huyện Nam Trà My	Nguyễn Khắc	Điệp	20/11/1980		Hiệu trưởng Trường PTDTBT - THCS Trà Mai	Ths Lịch sử Việt Nam	Chuyên viên	Anh C	Tin UD B	85	Không đạt (vì chưa đảm bảo điều kiện tiếp nhận vào làm công chức theo quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP)
49	49	UBND huyện Phú Ninh	Huỳnh Thị Ngọc	Hà		06/11/1984	Giáo viên Trường THCS Phan Châu Trinh, huyện Phú Ninh	ĐH Sư phạm Ngữ Văn	Chuyên viên	Anh B	Tin UD A	87	Đạt
50	50	UBND huyện Bắc Trà My	Đặng Thị Mỹ	Hậu		12/5/1980	Hiệu trưởng Trường THCS 19/8, xã Trà Tân, huyện Bắc Trà My	Ths Quản lý giáo dục	Chuyên viên	Anh C	Cao đẳng Toán - Tin	81	Đạt
51	51	UBND huyện Phước Sơn	Võ Phúc	Hoà		27/10/1975	Giáo viên Trường THCS Phước Năng, huyện Phước Sơn	ĐH giáo dục Tiểu học	Chuyên viên	Anh B	Tin UD A	81	Đạt
52	52	UBND huyện Tiên Phước	Lê Thị Ánh	Nguyệt		06/6/1982	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp, huyện Tiên Phước	ĐH Kế toán	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	86	Đạt
53	53	UBND huyện Đại Lộc	Hồ Công	Nhật	15/4/1980		Giáo viên Trường THCS Phù Đồng, huyện Đại Lộc	ĐH Sư phạm Lịch sử		Anh C	Ứng dụng CNTT cơ bản	90	Đạt
54	54	UBND Thành phố Hội An	Thân	Phương	01/01/1979		Phó Hiệu trưởng Trường THCS Phan Bội Châu, thành phố Hội An	ĐH Sư phạm Hoá học	Chuyên viên	Anh C	Tin UD B	88	Đạt

TT	SBD	Đơn vị, địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
55	55	UBND huyện Đại Lộc	Huỳnh Thị	Phượng		04/9/1992	Giáo viên Trường Mầm non Bình Minh, huyện Đại Lộc	ĐH Giáo dục mầm non		Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	80	Không đạt (vì chưa đảm bảo điều kiện tiếp nhận vào làm công chức theo quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP)
56	56	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bùi Thanh	Son	27/10/1977		Giáo viên Trường THPT Chuyên Nguyễn Bình Khiêm	ĐH Địa lý	Chuyên viên chính	Anh B1	Tin UD B	Vắng	Không
57	57	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đinh Thị Ngân	Thương		05/5/1981	Trưởng khoa Tiểu học Mầm non, Trường ĐH Quảng Nam	Ths Giáo dục học	Chuyên viên	Cử nhân Tiếng Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	88	Đạt
58	58	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phan Thanh	Tú	15/6/1981		Giáo viên Trường THPT Nguyễn Trãi	Ths Khoa học giáo dục	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	87	Đạt
59	59	UBND huyện Thăng Bình	Nguyễn Thanh	Tùng	09/11/1973		Giáo viên Trường tiểu học Lương Thế Vinh huyện Thăng Bình	Ths Quản lý giáo dục	Chuyên viên	Đại học Sư phạm tiếng Anh	Tin UD B	87	Đạt
60	60	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nguyễn Huy	Bình	01/6/1989		Viên chức Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Qnam	Kiến trúc sư quy hoạch vùng và đô thị	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	87	Đạt
61	61	UBND huyện Hiệp Đức	Phạm Thị	Huệ		10/12/1987	Công chức Văn hoá - Xã hội, UBND xã Phước Gia, huyện Hiệp Đức	ĐH Công tác xã hội	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT Cơ bản	82	Đạt

TT	SBD	Đơn vị, địa phương đề nghị tiếp nhận vào công chức	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức danh, cơ quan công tác hiện tại	Trình độ				Điểm thi	Kết quả
			Họ, tên đệm	Tên	Nam	Nữ		Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ	Tin học		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
62	62	UBND huyện Bắc Trà My	Trương Văn	Thái	20/7/1984		Công chức Văn hóa xã hội xã Trà Giang, huyện Bắc Trà My	Ks nông học	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	83	Đạt
63	63	UBND huyện Phú Ninh	Cao Thị Xuân	Thành		20/7/1983	Viên chức Trung tâm phát triển cụm Công nghiệp - Thương mại - Dịch vụ huyện Phú Ninh	ĐH Kế toán	Chuyên viên	Anh B	Tin UD B	82	Đạt
64	64	UBND Thành phố Hội An	Nguyễn Thị	Thủy		20/9/1977	Viên chức Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình, thành phố Hội An	ĐH Kế toán	Chuyên viên	Đại học Anh văn	Tin UD B	83	Đạt
65	65	UBND huyện Đại Lộc	Đoàn Ngọc	Tuyền	25/10/1983		Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Đại Lộc	ĐH kinh tế phát triển	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	82	Đạt
66	66	UBND huyện Phú Ninh	Nguyễn Thống	Nhất	11/4/1980		Viên chức Trung tâm phát triển cụm Công nghiệp - Thương mại - Dịch vụ huyện Phú Ninh	ĐH Luật	Chuyên viên	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	81	Đạt
67	67	UBND huyện Bắc Trà My	Lê Chí	Tài	20/10/1984		Công chức Tư pháp- Hộ tịch, xã Trà Dương, huyện Bắc Trà My	ĐH Luật Kinh tế	Chuyên viên	Anh C	Tin UD B	83	Đạt

Danh sách này gồm có 67 thí sinh./.